

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC SƠN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2024/HS-ST
Ngày 18-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Mạnh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Việt

Ông Hoàng Văn Tú

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Lệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 17/2024/TLST-HS, ngày 09 tháng 5 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Phan Văn T (Họ tên khác: Không có); sinh ngày 21 tháng 3 năm 2002 tại xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn H, xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn B và bà Lê Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 29/01/2024 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 50 phút ngày 29/01/2024, Tổ công tác Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự dịp Tết Nguyên Đán Giáp Thìn năm 2024 trên địa bàn thôn H, xã C, huyện B, tỉnh Lạng

Sơn; phát hiện đối tượng Phan Văn T, sinh năm 2002, trú tại thôn H, xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, thu giữ trong túi quần đang trước bên phải Phan Văn T đang mặc 01 (một) gói nhỏ màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy Heroin; 01 (một) bơm kim tiêm, tình trạng cũ, đã qua sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, niêm phong tang vật, đồng thời đưa người và vật chứng về trụ sở Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn để điều tra làm rõ.

Ngày 30/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 52 đối với vật chứng thu giữ của Phan Văn T. Tại Kết luận giám định số 270/KL-KTHS ngày 31/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận: “*Chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy heroin, có khối lượng 0,224 gam (đã trừ bì)*”.

Bản Cáo trạng số: 16/CT-VKSBS-HS ngày 09/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Phan Văn T phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quan điểm như trong bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự; tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đề nghị mức án từ 02 năm đến 03 năm tù giam;

Đề nghị không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy và bơm kim tiêm thu giữ của bị cáo Phan Văn T là tang vật của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, của Cơ quan điều tra Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn và của Kiểm sát viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn; trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ theo quy định của pháp luật; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa bị cáo Phan Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và cũng phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Bị cáo Phan Văn T, sinh năm 2002, trú tại thôn H, xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; là người nghiện ma túy Heroin từ năm 2023, hình thức sử dụng là tiêm trực tiếp vào tĩnh mạch. Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 28/01/2024, bị cáo Phan Văn T một mình đón xe khách đi từ xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn xuống khu vực cầu G thuộc địa phận thành phố T, tỉnh Thái Nguyên tìm mua ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân. Đến nơi, bị cáo Phan Văn T gặp một người đàn ông đeo khẩu trang (không biết tên, tuổi, địa chỉ), bị cáo Phan Văn T hỏi “có hàng không” (ý muốn hỏi có ma túy heroin bán không), thì người đó trả lời “có, lấy bao nhiêu”, bị cáo Phan Văn T nói “lấy cho cháu hai trăm”; người đàn ông đồng ý, bị cáo Phan Văn T đưa cho người này số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) và người đàn ông đưa cho bị cáo Phan Văn T 01 (một) gói nhỏ bọc bằng giấy màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng là ma túy heroin. Bị cáo Phan Văn T cầm gói ma túy vừa mua được cất vào túi áo bên trái đang mặc trên người, sau đó đón xe khách đi về. Khi về đến nhà, bị cáo Phan Văn T lấy gói ma túy vừa mua được đem sử dụng một phần bằng hình thức dùng bơm kim tiêm, tiêm trực tiếp vào tĩnh mạch. Sau khi sử dụng xong, bị cáo Phan Văn T cất bơm kim tiêm và số ma túy còn lại với mục đích để sử dụng dần. Đến khoảng 19 giờ 40 phút ngày 29/01/2024, bị cáo Phan Văn T mang theo bơm kim tiêm (đã sử dụng vào ngày 28/01/2024) và số ma túy còn lại được gói trong mảnh giấy màu vàng rồi một mình đi ra bãi đất trống gần nhà để sử dụng ma túy, khi đang đi trên đường thì bị Tổ công tác Công an huyện B phát hiện, bắt quả tang. Quá trình điều tra bị cáo Phan Văn T khai nhận mục đích mua ma túy về chỉ để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không có mục đích gì khác. Khối lượng ma túy Heroin bị cáo tàng trữ được giám định là 0,224 gam.

[3] Như vậy có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phan Văn T đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Phan Văn T gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý độc quyền của Nhà nước về chất gây nghiện; chất ma túy Heroin là một trong những chất ma túy được quy định trong Bộ luật hình sự; như vậy cần phải xử bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Phan Văn T là đối tượng nghiện chất ma túy từ đầu năm 2023, có thể chất phát triển bình thường, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Heroin là vi phạm pháp luật; do nghiện nên bị cáo đã tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa, cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ điểm s

khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu. Vì vậy khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo tốt.

[6] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Phan Văn T ở cầu G thuộc địa phận thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, do bị cáo Phan Văn T không biết tên, tuổi, địa chỉ, lai lịch người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ. Như vậy là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về tang vật của vụ án: 01 (một) phong bì có chữ “Tang vật thu giữ của Phan Văn T” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phân giáp lai mới: Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,193 gam chất ma túy heroin (phần hao hụt do dùng mẫu làm mẫu giám định hết) và 01 (một) vỏ gói giấy (cũ). 01 (một) phong bì dán kín chứa vật chứng của vụ án, bên ngoài phong bì ghi “Tang vật thu giữ (bơm kim tiêm) của Phan Văn T”, niêm phong bằng các hình dấu của Công an xã C và chữ ký cùng tên của những người tham gia niêm phong. Đây là ma túy Heroine vật cấm lưu hành và bơm kim tiêm không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Phan Văn T không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng; nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo. Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

[10] Bị cáo không có ý kiến tranh luận, đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo xin với Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về đoàn tụ cùng gia đình và hòa nhập với xã hội.

[11] Trong quá trình điều tra, truy tố; Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[12] Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật và có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

I. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Phan Văn T 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/01/2024.

II. Về tang vật của vụ án:

+ Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì có chữ “Tang vật thu giữ của Phan Văn T” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới: Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,193 gam chất ma túy heroin (phần hao hụt do dùng mẫu làm mẫu giám định hết) và 01 (một) vỏ gói giấy (cũ). 01 (một) phong bì dán kín chứa vật chứng của vụ án, bên ngoài phong bì ghi “Tang vật thu giữ (bơm kim tiêm) của Phan Văn T”, niêm phong bằng các hình dấu của Công an xã C và chữ ký cùng tên của những người tham gia niêm phong.

(Vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại kho của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn).

III. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Phan Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo; tòa báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Toà; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Mạnh Đức

